

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC THÁNG/ CHỦ ĐỀ “ QUÊ HƯƠNG – ĐẤT NƯỚC – BÁC HỒ”
LỚP MẪU GIÁO GHEP 5 TUỔI A2

Thời gian thực hiện 03 tuần : Từ ngày 14 tháng 4 năm 2025 đến ngày 02 tháng 5 năm 2025

Tuần 1: Mừng khương quê hương em

Tuần 2: Thủ đô Hà Nội

Tuần 3: Bác Hồ với các cháu thiếu nhi

MỤC TIÊU			NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG	SỬA ĐỔI BỔ SUNG
3 TUỔI	4 TUỔI	5 TUỔI			
I. Lĩnh vực phát triển thể chất					
*) Phát triển vận động 3.Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn của cô và bạn	*) Phát triển vận động 3.Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát.	*) Phát triển vận động 3. Trẻ thực hiện đúng, thuần thực các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay - Vai - Lưng, bụng, lườn: - Chân- bật	Dạy trẻ thông qua hoạt động * Hoạt động thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay- vai: + 3 : Đánh xoay tròn hai cánh tay + 4: Đánh chéo tay ra phía trước sau - Bụng, lườn: + 1: Đứng cúi về trước. + 3: Nghiêng người sang bên - Chân- bật: + 3: Đưa chân ra các phía. + 4: Nâng cao chân gập gối. -Trẻ tập các động tác thể dục kết hợp với lời ca “Yêu Hà Nội, Quê hương tươi đẹp, Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ”	
6.Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Đi kiễng gót liên tục 3m.	6.Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sân. - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m.	6.Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,3m) một đầu kê cao 0,3m. - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục - Đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây.	- Đi trên ghế thể dục.	Dạy trẻ thông qua hoạt động học: + Đi trên ghế thể dục. TCVD: Kéo co	

9.Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau.	9.Trẻ thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay.	9.Thực hiện được các vận động: - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Thực hành kỹ năng tự phục vụ - Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ, nắn. - Cách vắt khăn, khăn mặt bông.	- Hoạt động chiều	
10.Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. - Xếp chồng 8 - 10 khối không đồ. - Tự cài, cởi cúc.	10.Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình người, nhà, cây. - Cắt thành thạo theo đường thẳng. - Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. - Biết tết sợi đôi. - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	10.Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12- 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa	- Lắp ráp. - Xé, cắt đường vòng cung. - Tô, đồ theo nét. - Cài, cởi cúc, kéo khóa (Phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây. - Gập quần áo, đóng mở cửa... - Các trò chơi: chuyển trứng, chuyển hạt, gắp cua bỏ rổ...		
DINH DƯỠNG VÀ SỨC KHỎE					
16.Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi...	16.Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.	16. Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống.	- Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	- Dạy trẻ thông qua hoạt động: - Dạy trẻ thông qua hoạt động kỹ năng sống. - Hoạt động vui chơi (Bé tập làm nội chợ, đóng vai...)	
18. Trẻ không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không tự lấy thuốc	18. Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong	18. Nhận biết nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các	- Trò chuyện với trẻ về cách ăn một số món ăn đúng cách: ăn các loại quả có hạt thì phải bỏ hạt, ăn cá phải nhả xương, ăn		

uống. - Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn. - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.	loại quả có hạt dễ bị hóc, sắc. - Biết không tự ý uống thuốc. Biết: ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	chuối phải bóc vỏ... - Rèn thói quen không cười đùa khi đang ăn uống, khi đang ăn một số loại quả có hạt dễ hóc sắc. - Nhận biết được màu sắc, mùi vị của thức ăn bị ôi, thiu. - Nhận biết được tác hại của việc ăn các món ăn ôi thiu. - Nhận biết tác hại của việc uống rượu, bia, hút thuốc lá	- Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Hoạt động chiều	
Trẻ học hòa nhập: Trẻ thực hiện các động tác trong bài thể dục dưới sự giúp đỡ của cô, trẻ phát triển bình thường. Không uống nước lã. Không đùa nghịch, không làm đổ vỡ thức ăn, dưới sự giúp đỡ của cô giáo.					
II. Phát triển nhận thức					
56. Trẻ kể tên một vài danh lam, thắng cảnh ở địa phương.	56. Trẻ kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.	56. Nhận biết một vài nét đặc trưng về danh lam thắng cảnh của địa phương và quê hương đất nước	- Tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh của địa phương, quê hương đất nước.	* Dạy trẻ thông qua hoạt động học: + Trò chuyện về thủ đô Hà Nội + Trò chuyện về Bắc Hồ và các cháu thiếu nhi	
59. Trẻ kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu...qua trò chuyện, tranh ảnh.	59. Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.	59. Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.	- Tên gọi, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ, hội, sự kiện văn hóa của địa phương, quê hương đất nước.		
34. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	34. Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	34. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.- Thi lấy đồ dùng theo yêu cầu, đếm và so sánh kết quả giữa các nhóm chơi.	- Hoạt động học: + Đếm đến 10, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 10, số 10	

35. Trẻ so sánh số lượng ba nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất theo cô.	35. Trẻ so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	35. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	+ So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 10	
Trẻ học hòa nhập: Trẻ nói theo cô từ đơn giản bằng khẩu hình miệng. Trẻ biết đếm đến 10, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 10, số 10, nhấc thẻ số dưới sự giúp đỡ của cô.					
III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
62. Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	62. Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	62. Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn giản, câu mở rộng, câu phức. - Sử dụng các từ hình tượng.	* Dạy trẻ thông qua các hoạt động học: - Làm quen với câu từ tiếng việt - Hoạt động học (Văn học): + Thơ: Ánh Bắc + Truyện: Sự tích Hồ Gươm + Chơi, HĐ theo ý thích: đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, chủ đề QHĐNBH - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Hoạt động chiều	
61 Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả...	61. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	61. Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập...	- Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp. - Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.		
66. Đọc thuộc bài thơ ca dao, đồng dao	66. Đọc thuộc bài thơ ca dao, đồng dao	66. Đọc biểu cảm bài thơ đồng giao ca giao	- Thể hiện sự hiểu biết về nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao... đã nghe biểu hiện qua khả năng phản ứng phù hợp với các câu hỏi của giáo viên và qua các hoạt động vẽ, đóng kịch, hát, vận động và kể lại chuyện theo đúng trình tự...		
70. Kể lại sự việc theo trình tự dưới sự gợi ý của cô.	70. Kể lại sự việc theo trình tự	70. Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách trạng thái..... của nhân vật.	- Nói được tên, hành động của nhân vật, tình huống trong câu chuyện. - Nói tính cách nhân vật,		

			đánh giá được hành động.			
73. Sử dụng các từ như: “Mời cô”, “mời bạn”, “cảm ơn” “xin lỗi” trong giao tiếp...	73. Sử dụng các từ như: “Mời cô”, “mời bạn”, “cảm ơn” “xin lỗi” trong giao tiếp...	73. Sử dụng được các từ cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng...phù hợp với tình huống.	- Làm quen với các từ lễ phép cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... - Sử dụng các từ lễ phép, văn minh phù hợp với tình huống.	* Dạy trẻ thông qua hoạt động học: + Làm quen chữ cái: s,x + Tập tô chữ cái s, x - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Hoạt động chiều		
79. Đọc chữ cái trong bảng chữ cái theo cô và bạn	79. Đọc chữ cái trong bảng chữ cái theo cô và bạn	79. Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm được chữ cái đó. - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.			
75. Trẻ đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	75. Trẻ biết chọn sách để xem.	75. Chọn sách để “đọc” và xem	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.			
80. Sao chép một số ký hiệu đơn giản theo HD	80. Sao chép một số ký hiệu đơn giản	80. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên mình.	- Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên mình. - Xếp chữ cái bằng hạt hạt, cây que			
81. Biết cầm bút đúng cách .	81. Biết cầm bút đúng cách và tô chữ chữ in rõ	81. Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.	- Làm quen với cách viết tiếng Việt. - Hướng viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ đầu sách đến cuối sách.			
Trẻ học hòa nhập: Trẻ nói theo cô từ đơn giản bằng khẩu hình miệng. Biết cầm bút đúng cách và tô chữ chữ in rõ dưới sự giúp đỡ của cô và của bạn.						
IV. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội						
84. Nói được 1 số đặc điểm của bản thân (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	84.Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	84. Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	- Điểm giống và khác nhau của mình và người khác.	* Dạy trẻ thông qua hoạt động kỹ năng sống. + Bé làm gì khi gặp hỏa hoạn + Dạy trẻ kỹ năng giữ vệ sinh môi		

87. Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	87. Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	87. Chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày.	- Chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày: vệ sinh cá nhân, lấy cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi qui định,...	trường * Hoạt động trải nghiệm + Dạy trẻ tưới nước cho hoa * Dạy trẻ thông qua hoạt động vui chơi. + Đóng vai: Gia đình, bán hàng - EL 28 + Góc xây dựng: Xây lăng bác /Xây chùa một cột/Xây ao cá Bác Hồ + Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách truyện về chủ đề QHĐNBH- EL 13 + Góc tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, cắt dán về chủ đề QHĐNBH + Góc âm nhạc: Hát các bài hát trong chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc + Góc thiên nhiên: Chăm sóc, tưới nước, lau lá cho cây * Trò chơi có luật : + TCVĐ: Chuyển bi, tung bóng + TCHT: Kể đủ 3 thứ, ai nhanh nhất, Cờ hàng quà lưu niệm . + TCDG: Nu na nu nống, kéo cưa lừa xẻ, thả đĩa ba ba - Hoạt động chiều - Hoạt động ngoài trời.	
92. Trẻ thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ.	92. Trẻ thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.	94. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc...)	- Hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ.		
93. Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương theo HD	93. Trẻ biết một vài cảnh đẹp quê hương, đất nước.	95. Thể hiện tình cảm với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.	- Kính yêu Bác Hồ		
94. Trẻ biết tên một số món ăn, trang phục quê hương.	94. Biết một vài cảnh đẹp, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước.	94. Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước.	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.		
100. Trẻ quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn.	100. Trẻ quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn.	100. Trẻ quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn. Biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn.	- Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn. - Bảo vệ quyền lợi chính đáng cho bạn. - Bảo vệ bạn khi bị người khác bắt nạt. - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi đúng"- "sai", "tốt" - "xấu".		
103. Trẻ không bẻ cành, bứt hoa.	103. Trẻ không bẻ cành, bứt hoa.	103. Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường.	- Nhắc nhở bạn thực hiện hành vi bảo vệ môi trường.		
Trẻ học hòa nhập: Trẻ biết về góc chơi, biết chơi ở các góc chơi dưới sự HD của cô					

V. Phát triển thẩm mỹ

104. Nhận ra 1 số giai điệu của bài hát hoặc bản nhạc.	104. Nhận ra giai điệu (vui, buồn, êm dịu) của bài hát hoặc bản nhạc.	104. Nhận ra giai điệu (vui, buồn, êm dịu) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	* Dạy trẻ thông qua hoạt động học: + Dạy hát + VĐ: Quê hương tươi đẹp, Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ. + Nghe hát: Trái đất này là của chúng mình, Em như chim bồ câu trắng. + Trò chơi âm nhạc : Đi theo nhịp điệu (EL 20), Đóng băng (EL 23) - Hoạt động vui chơi - Hoạt động chiều
108. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	108. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	108. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ.	- Hát các bài hát theo chủ đề và các bài hát trong chương trình giao dục mầm non. - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm bài hát.	
110. Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	110. Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	110. Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động các bài hát, theo bản nhạc yêu thích.	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động các bài hát, theo bản nhạc yêu thích.	
111. Trẻ lựa chọn dụng cụ âm nhạc theo cô	111. Trẻ lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	111. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Sử dụng các dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhANH, chậm, phối hợp) với BH, bản nhạc một cách phù hợp.	
113. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	113. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	113. Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Dạy trẻ thông qua hoạt động: - Hoạt động học (Tạo hình): - Vẽ dãy núi – Đề tài. - Trang trí ảnh bác - Ý thích. - Giữ gìn sản phẩm của mình của bạn, biết tên cho sản phẩm tạo hình
117. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	117. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	117. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	

118. Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình	118. Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	118. Trẻ biết cách nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục, nội dung.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét, bố cục, nội dung.	- Nhận xét sản phẩm của mình và bạn. - Hoạt động chiều	
Trẻ học hòa nhập: Trẻ biết cầm dụng cụ âm nhạc gõ, biết vỗ tay theo các bạn . Trẻ biết cầm bút tô màu tranh dưới sự giúp đỡ của cô và các bạn.					

Pha Long, ngày 02 tháng 04 năm 2025

Người xây dựng kế hoạch

GVCN




Lồ Kim Thu – Hoàng Thị Hải Hà

Tổ chuyên môn



Trương Thị Thuý

Pha Long, ngày 3 tháng 4 năm 2025

Chuyên môn nhà trường




PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Cúc